

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HS-ST

Ngày: 10 -7- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hoài

2. Bà Phạm Kim Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Trịnh Cẩm H (Chế), sinh năm 1983; ĐKTT: khóm A, phường B, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: khu vực C, phường D, quận Thốt Nốt, thành phố cần Thơ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Hiếu C, sinh năm: 1951 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954 (sống); Chồng: Nguyễn P L, sinh năm 1987 (sống); Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất, sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 21/3/2020, thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/3/2020 cho đến nay tại phường E, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Huỳnh Quang Phú T, sinh năm 1993; ĐKTT: khu vực F, phường G, quận Thốt Nốt, thành phố cần Thơ; Nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Quang P, sinh năm: 1952 (sống) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1950 (sống); Vợ: chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 17/01/2020 bị Ủy ban nhân dân phường G, ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2020 đến nay, tại nhà tạm giữ công an quận Thốt Nốt.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Huỳnh Quang P, sinh năm 1952, *có mặt*

Nơi cư trú: khu vực F, phường G, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Trần Thanh H, sinh năm 1997, *vắng không lý do*

Nơi cư trú: ấp H, xã I, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

3. Nguyễn Văn N, sinh năm 1997, *vắng không lý do*

Nơi cư trú: ấp O, phường P, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

1. Ngô Tiến H, sinh năm 1975, *vắng không lý do*

Nơi cư trú: ấp K xã L, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nguyễn Văn K (Tu K), sinh năm 1954, *vắng không lý do*

Nơi cư trú: khu vực C, phường D, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

3. Nguyễn Phước Đạt K, sinh năm 1971, *vắng không lý do*

Nơi cư trú: khu vực M, phường N, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/3/2020, để có ma túy sử dụng Huỳnh Quang Phú T đã điều khiển xe mô tô biển số 54F2 – 5780 từ nhà chạy đến nhà trọ của Trịnh Cẩm H thuộc khu vực C, phường D, quận Thốt Nốt để hỏi mua ma túy của H với giá 40.000đ, H đồng ý bán và đưa cho T 01 tép ma túy để trong đoạn ống hút nhựa. T lấy ma túy cất giấu trong túi quần đang mặc trên người rồi điều khiển xe đến khu vực C, phường D, quận Thốt Nốt thì bị lực lượng chức năng phát hiện khám xét khẩn cấp người và P tiện thu giữ, tang vật gồm:

01 đoạn ống hút nhựa hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn không màu;

01 điện thoại di động hiệu IteI;

01 cái bóp da có in hình tiền 500.000đ;

Tiền Việt Nam 61.000đ;

01 xe mô tô biển số 54F2 – 5780.

Đến 12 giờ 15 phút ngày 12/3/2020, lực lượng chức năng tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Trịnh Cẩm H tại khu vực C, phường D, quận Thốt Nốt phát hiện thu giữ các tang vật gồm:

01 ống hút nhựa trong suốt có sọc trắng, hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể;

01 nỏ thủy tinh, bên trong bầu nỏ có dính chất rắn màu nâu;

01 Chai nhựa trên đầu chai có gắn ống hút nhựa;

01 Cây kéo bằng kim loại;

02 nỏ thủy tinh;
01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng cảm ứng;
01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng;
01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen;
02 bình gas mini đã qua sử dụng;
04 quẹt gas;
01 Chai xịt hơi cay;
01 đầu khò;
01 cuộn băng keo đen;
10 ống hút nhựa nhiều màu;
01 quả bóng bằng nhựa màu xanh;
Tiền Việt Nam 5.046.000đ.
01 đầu thu camera hiệu Dahua màu đen.

Quá trình điều tra Trịnh Cẩm H khai nhận, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, H đã bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ cuối tháng 02/2020 cho đến khi bị phát hiện bắt giữ. Trong thời gian trên H mua ma túy của người tên S (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở chợ Xuân Khánh, thành phố Cần thơ được khoảng 05-06 lần, mỗi lần mua từ 300.000đ đến 500.000đ ma túy. Sau khi mua ma túy về, H để trong đoạn ống hút nhựa, khi nào có người mua thì H cắt ma túy ra thành các đoạn nhỏ để bán cho người nghiện nhằm thu lợi bất chính. Hình thức bán là khi có người điện thoại liên hệ hoặc gặp trực tiếp H để hỏi mua ma túy, sau khi trao đổi thống nhất giá tiền, H sẽ giao ma túy cho người mua, quá trình bán ma túy H đã bán cho Huỳnh Quang Phú T, Nguyễn Văn N, Trần Thanh H, giá mỗi lần bán từ 40.000đ đến 200.000đ, thu lợi bất chính được 40.000đ và số ma túy sử dụng cho bản thân.

Tại kết luận giám định số 108/KL-PC09 ngày 18/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, Kết luận: tinh thể không màu trong đoạn ống nhựa, gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Huỳnh Quang Phú T là ma túy, khối lượng 0,11028gam, loại Methamphetamine

Tại kết luận giám định số 106 và 107/KL-PC09 ngày 10/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ, Kết luận: chất rắn màu nâu trong nỏ thủy tinh gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trịnh Cẩm H là ma túy, khối lượng 0,0321gam loại Methamphetamine và tinh thể không màu trong một đoạn ống nhựa gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trịnh Cẩm H là ma túy, khối lượng 0,1906gam loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,2227gam loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 54F2 – 5780 cho Huỳnh Quang P, do không liên quan đến hành vi phạm tội của Huỳnh Quang Phú T.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSTN ngày 04 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, truy tố bị cáo Trịnh Cẩm H về tội: “Mua bán trái phép chất ma

túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 152 của Bộ luật Hình sự năm 2015, truy tố bị cáo Huỳnh Quang Phú T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 150 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Cẩm H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Huỳnh Quang Phú T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng: khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 152 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Cẩm H mức án từ 08 (*tám*) năm đến 09 (*chín*) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo phải nộp 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Đề nghị áp dụng: điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Quang Phú T mức án từ 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 03 (*ba*) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo phải nộp 5.000.000đ đến 10.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 Gói niêm phong số 106/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ;
- 01 Gói niêm phong số 107/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ;
- 01 Gói niêm phong số 108/KL-PC09 ngày 18/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ;
- 01 Chai nhựa trên đầu chai có gắn ống hút nhựa;
- 01 Cây kéo bằng kim loại;
- 02 nỏ thủy tinh;
- 02 bình gas mini đã qua sử dụng;
- 04 quẹt gas;
- 01 Chai xịt hơi cay;
- 01 đầu khò;
- 01 cuộn băng keo đen;
- 10 ống hút nhựa nhiều màu;
- 01 quả bóng bằng nhựa màu xanh.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Itel của bị cáo T.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng cảm ứng của Nguyễn Văn N;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen cảm ứng của bị cáo H.

Trả lại cho bị cáo T 01 cái bóp da có in hình tiền 500.000đ và tiền Việt Nam 61.000đ.

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng; tiền Việt Nam 5.046.000đ và 01 đầu thu camera hiệu Dahua màu đen.

Công nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thốt Nốt đã trả lại cho chủ sở hữu Huỳnh Quang P 01 xe mô tô biển số 54F2 – 5780.

Buộc bị cáo Trịnh Cẩm H phải nộp 40.000đ sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Quang Phú T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Trịnh Cẩm H chỉ thừa nhận một phần hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho N và H.

Bị cáo H nói lời sau cùng: bị cáo hối hận.

Bị cáo T nói lời sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, N vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Xét hành vi của từng bị cáo như sau:

[2.1] Đối với bị cáo Huỳnh Quang Phú T: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thừa nhận ngày 11/3/2020 bị cáo có mua 01 tép ma túy giá 40.000đ của bị cáo Trịnh Cẩm H, trên đường về tìm nơi sử dụng thì bị bắt và thu giữ cùng tép ma túy có khối lượng 0,1028gam loại Methamphetamine theo kết luận giám định số 108/KL-PC09 ngày 18/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ. Do đó, đủ cơ sở

kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Quang Phú T phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 150 bộ luật hình sự 2015.

[2.2] Đối với bị cáo Trịnh Cẩm H: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận bán cho bị cáo T 01 tép ma túy giá 40.000đ ngày 11/3/2020, còn ngày 21/3/2020 bị cáo bị lực lượng công an khám xét, thu giữ ma túy của bị cáo tại phòng trọ có khối lượng 0,2227gam loại Methamphetamine theo kết luận giám định số 106 và 107/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ là ma túy của bị cáo dùng sử dụng cho bản thân, không thừa nhận có bán ma túy cho Nguyễn Văn N và Trần Thanh H. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận ngày 12/3/2020 bị cáo có cho N và H hút ma túy chung với bị cáo khoảng 2 đến 3 hơi ma túy tại phòng trọ của bị cáo, nhưng bị cáo không có lấy tiền. Tuy nhiên, quá trình điều tra Nguyễn Văn N và Trần Thanh H đều có lời khai cùng thừa nhận: ngày 12/3/2020 có mua ma túy của bị cáo. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trịnh Cẩm H đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, phạm tội 02 lần trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 bộ luật hình sự 2015.

Như vậy, Cáo trạng số 63/CT-VKSTN ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo H và bị cáo T đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Bị cáo H còn trong độ tuổi lao động, là một người mẹ nhưng không tạo cho mình cuộc sống trong sạch lành mạnh, làm gương cho con nhỏ noi theo lại nghiện ngập, bị cáo mua ma túy về mục đích bán lại cho con nghiện thu lợi nhuận và sử dụng cho bản thân. Để có ma túy bị cáo mua của chị S ở Cần Thơ từ 300.000đ đến 500.000đ ma túy để sẵn trong đoạn ống nhựa, bị cáo không phân chia ra nhiều đoạn sẵn mà chỉ cắt ra bán lại cho con nghiện khi có nhu cầu. Ngày 11/3/2020 bị cáo bán ma túy cho bị cáo T 01 tép ma túy với giá tiền 40.000đ, ngày 12/3/2020 bán cho Nguyễn Văn N và Trần Thanh H với số tiền 200.000đ. Mặc dù quá trình điều tra bị cáo chỉ thừa nhận, có bán ma túy cho bị cáo T ngày 11/3/2020, còn ngày 12/3/2020 bị cáo không thừa nhận bán ma túy cho Nguyễn Văn N và Trần Thanh H, bị cáo cho rằng ngày 12/3/2020 khi lực lượng công an đến nhà trọ khám xét lúc đó bị cáo đang sử dụng ma túy nên có sẵn dụng cụ sử dụng ma túy trong phòng, thì N đến rủ bị cáo đi nhậu, N không sử dụng ma túy chung với bị cáo, bị cáo không bán cho N, tại phiên tòa bị cáo lại thừa nhận có cho N và H sử dụng ma túy chung với bị cáo trong phòng trọ mà không lấy tiền. Nhưng N và H đều thừa nhận có mua ma túy của bị cáo. N khai nhận đã từng mua ma túy của bị cáo bán tổng cộng 03 lần: lần 01 vào cuối tháng 02/2020 mua 200.000đ, lần 02 cách lần 01 khoảng 07 ngày mua 200.000đ, lần 03 ngày 12/3/2020 mua 200.000đ, trong đó lần thứ 03 N cùng với H đến phòng trọ của bị cáo H (Chế) tại phòng trọ có sẵn dụng cụ sử dụng ma túy, N hút hai ba hơi ma túy xong thì đưa bị cáo H số tiền 200.000đ (01 tờ 200.000đ) để trả tiền hút ma túy và ra ngoài kêu H vào sử dụng (BL 44; 147, 149, 201), giữa bị cáo và N cả hai đều thừa nhận là bạn bè quen biết nhau và không có mâu thuẫn (BL 200).Trần Thanh H thừa nhận: ngày 12/3/2020 để có ma túy sử dụng H đưa cho N

200.000đ (01 tờ 200.000đ), N chở H đến quán cà phê của bị cáo H, N đi vào trong quán để mua ma túy, sau đó H đi vào trong phòng có sẵn dụng cụ và cùng sử dụng cùng với N và bị cáo tại phòng trọ của bị cáo (BL 127, 128, 129), khi H đi ra ngoài, lực lượng công an đến. Thời điểm công an khám xét nhà trọ bị cáo H có bị cáo và N đang ở trong phòng còn Trần Thanh H đang ở bên ngoài phòng trọ, test cả ba đều dương tính với ma túy. Các tình tiết trên và lời khai của N, H đều trùng khớp với nhau, khẳng định ngày 12/3/2020 bị cáo H có bán ma túy cho N và H.

Đối với hành vi của bị cáo T. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được ma túy có tác hại xấu đến con người, là chất gây nghiện, độc hại, người sử dụng ma túy bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, nhận thức được chính ma túy là nguyên nhân lây lan các bệnh xã hội và gây ra các tội phạm khác, nhưng vì mong muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân, trong ngày 11/3/2020 bị cáo đã mua 01 tép ma túy của bị cáo H với giá 40.000đ, cất giấu trong túi quần đang mặc trên người rồi điều khiển xe chạy về tìm nơi sử dụng. Về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, qua thời gian giáo dục bị cáo vẫn không từ bỏ ma túy, tiếp tục có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Bị cáo H và bị cáo T đều đủ năng lực nhận thức, điều khiển hành vi của mình và thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, cho thấy ý thức tôn trọng pháp luật kém. Để tạo điều kiện cho các bị cáo từ bỏ ma túy, giáo dục các bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: hai bị cáo đều không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H không thành khẩn khai báo về hành vi của mình đã thực hiện, nhưng chứng cứ có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, hiện đang nuôi con nhỏ được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 Gói niêm phong số 106/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ; 01 Gói niêm phong số 107/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ; 01 Gói niêm phong số 108/KL-PC09 ngày 18/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ là vật cấm lưu hành, nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chai nhựa trên đầu chai có gắn ống hút nhựa của bị cáo H dùng sử dụng ma túy, nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 Cây kéo bằng kim loại dùng cắt ống hút nhựa để sử dụng ma túy của bị cáo H, nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 nỏ thủy tinh của bị cáo H dùng để sử dụng ma túy, nghĩ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 bình gas mini đã qua sử dụng của bị cáo H, không dùng vào việc phạm tội, không xin nhận lại, do không giá trị, nghĩ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 quẹt gas của bị cáo H dùng để đốt sử dụng ma túy, nghĩ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quả bóng bằng nhựa màu xanh của bị cáo H dùng cất giấu ma túy, nghĩ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 10 ống hút nhựa nhiều màu của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội, không xin nhận lại, do không có giá trị, nghĩ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chai xịt hơi cay của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội, không xin nhận lại, do không có giá trị, nghĩ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đầu khò của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội, không xin nhận lại, do không có giá trị, nghĩ tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 cuộn băng keo đen của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội, không xin nhận lại, do không có giá trị, nghĩ tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu ITEL của bị cáo T dùng vào việc phạm tội, nghĩ tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng cảm ứng của Nguyễn Văn N dùng liên lạc mua ma túy của bị cáo H, nghĩ tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen cảm ứng của bị cáo H do dùng vào việc phạm tội, nghĩ tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 cái bóp da có in hình tiền 500.000đ của bị cáo T, không liên quan đến vụ án, nghĩ trả lại cho bị cáo T.

Đối với tiền Việt Nam 61.000đ của bị cáo T không liên quan đến vụ án, nghĩ trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng của bị cáo H do không liên quan đến việc phạm tội, nghĩ trả lại cho bị cáo H.

Đối với tiền Việt Nam 5.046.000đ do không liên quan đến việc phạm tội, nghĩ trả lại cho bị cáo H.

Đối với 01 đầu thu camera hiệu Dahua màu đen của bị cáo H do không liên quan đến việc phạm tội, nghĩ trả lại cho bị cáo H.

Đối với 01 xe mô tô biển số 54F2 – 5780 cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thốt Nốt đã trả lại cho chủ sở hữu Huỳnh Quang P, xét việc giao trả là phù hợp nên công nhận.

Buộc bị cáo Trịnh Cẩm H phải nộp 140.000đ tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

[7] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo, là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn N, Trần Thanh H có hành vi mua ma túy của bị cáo H để sử dụng, do chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thốt Nốt ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người phụ nữ tên S đã bán ma túy cho bị cáo H, do bị cáo khai không biết họ, tên, địa chỉ đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: bị cáo Trịnh Cẩm H và bị cáo Huỳnh Quang Phú T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 38; khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trịnh Cẩm H;
- Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Huỳnh Quang Phú T;
- Điều 47 Bộ luật hình sự 2015;
- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Cẩm H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Huỳnh Quang Phú T phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Cẩm H 08 (tám)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 21/3/2020.

Hình phạt bổ sung: bị cáo phải nộp 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Quang Phú T 02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/3/2020.

Hình phạt bổ sung: bị cáo phải nộp 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 Gói niêm phong số 106/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ;
- 01 Gói niêm phong số 107/KL-PC09 ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ;
- 01 Gói niêm phong số 108/KL-PC09 ngày 18/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ;
- 01 Chai nhựa trên đầu chai có gắn ống hút nhựa của bị cáo H;
- 01 Cây kéo bằng kim loại của bị cáo H;

- 02 nỏ thủy tinh của bị cáo H;
- 02 bình gas mini đã qua sử dụng của bị cáo H;
- 04 quạt gas của bị cáo H;
- 01 quả bóng bằng nhựa màu xanh của bị cáo H;
- 10 ống hút nhựa nhiều màu của bị cáo H;
- 01 chai xịt hơi cay của bị cáo H;
- 01 đầu khò của bị cáo H;
- 01 cuộn băng keo đen của bị cáo H.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu ITEL của bị cáo T.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng cảm ứng của Nguyễn Văn N.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen cảm ứng của bị cáo H.

Trả lại cho bị cáo T 01 cái bóp da có in hình tiền 500.000đ.

Trả lại cho bị cáo T 61.000đ (sáu mươi một ngàn đồng).

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu trắng.

Trả lại cho bị cáo H tiền Việt Nam 5.046.000đ (năm triệu không trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

Trả lại cho bị cáo H 01 đầu thu camera hiệu Dahua màu đen.

Công nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thốt Nốt đã trả lại cho chủ sở hữu Huỳnh Quang P 01 xe mô tô biển số 54F2 – 5780.

Buộc bị cáo Trịnh Cẩm H phải nộp 140.000đ (hai trăm bốn mươi ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 128/QĐ-VKS ngày 04/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt.

3. Về án phí: bị cáo Trịnh Cẩm H, bị cáo Huỳnh Quang Phú T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ tiếp theo của ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi N vụ liên quan;
- lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Khúc Thị Hồng

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Hoài – Phạm Kim Tuyền

Khúc Thị H

